TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KRÔNG BÔNG** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 30 – 9 – 2024
V/v: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con, cấp dưỡng nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa***:** Bà Nguyễn Thị Tâm

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trương Thị Lệ Chi, ông Nguyễn Ngọc Minh

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Vũ Thị Thuý Quỳnh – Là thưký Tòa án nhân dân huyện Krông Bông.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông tham gia phiên tòa***:** Ông Nguyễn Ngọc Hoà – Kiểm sát viên

Vào ngày 30 tháng 9 năm 2024, tại TrụTòa án nhân dân huyện K, tỉnh Đắk Lắk, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số:83/2024/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2024 về việc *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con, cấp dưỡng nuôi con"* theo Quyếtđưa vụ án ra xét xử số 26/2024/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 8 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 43/2024/QĐST-HNGĐ ngày 13 tháng 9 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Hồ Thị Mỹ A, sinh năm 1988 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn C, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk

- Bị đơn: Ông Nguyễn Tấn Song H, sinh năm 1987 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn C, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện đề ngày 24/4/2024 cũng như trong quá trình tham gia tố tụng tại Toà án, nguyên đơn Hồ Thị Mỹ A trình bày:

Bà và ông Nguyễn Tấn Song H chung sống với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk vào năm 2013.

Quá trình chung sống, ông bà thường xuyên xảy ra cãi vã, mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống. Mặt khác, ông bà có vay mượn đầu tư bất động sản dẫn đến nợ nần, khó khăn về kinh tế nên vợ chồng cãi nhau, ông H đổ lỗi cho bà trong khi mọi sự việc trước đó đều do vợ chồng đồng thuận quyết định. Ông H đi làm ăn xa, thường xuyên vắng nhà nhiều tháng nên vợ chồng không có sự gần gũi, không quan tâm lẫn nhau nhưng mỗi khi nhắn tin cho bà, ông H dùng lời lẽ thô tục xúc phạm bà. Ông H về nhà thường hay mắng chửi con cái, cáu gắt với bà, không quan tâm vợ con, ông còn ghen tuông vô cớ xúc phạm bà thậm tệ khiến mâu thuẫn của vợ chồng ngày càng trầm trọng. Đến tháng 10/2023, ông bà đã làm đơn yêu cầu Toà án giải quyết cho ông bà được ly hôn, tuy nhiên ông bà muốn cho nhau cơ hội để sửa đổi, hàn gắn nên đã rút đơn yêu cầu. Tuy nhiên về sống chung được một thời gian ngắn thì ông bà lại tiếp tục xảy ra mâu thuẫn, vì vậy ông bà đã sống ly thân nhau từ khoảng cuối năm 2023 đến nay.

Nay xét thấy bà đã không còn tình cảm gì với ông H, ông H cũng không còn tình cảm, cuộc sống chung không có hạnh phúc nên bà yêu cầu Toà án giải quyết cho bà được ly hôn với ông H.

Về con chung: Ông bà có 03 con chung là cháu Nguyễn Trâm A1, sinh ngày 17/12/2013, cháu Nguyễn Bảo P, sinh ngày 19/3/2015 và cháu Nguyễn Tấn Phúc H1, sinh ngày 01/5/2019. Các con từ nhỏ đến nay luôn ở với bà trong khi ông H thường xuyên vắng nhà, do đó bà có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cả 03 con chung cho đến khi cháu đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung, nợ chung: Bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 15/8/2024, cháu Nguyễn Trâm A1 trình bày: cháu là con của bố H và mẹ A. Bố mẹ cháu thỉnh thoảng xảy ra cãi nhau về giấy tờ, đất đai nhưng cháu không rõ cụ thể là vấn đề gì. Bố hay chửi cháu và các em, bố gọi điện về mà chưa kịp nghe máy bố cũng chửi. Thỉnh thoảng bố có đánh cháu vì lý do chúng cháu đùa giỡn ồn ào hoặc bàn học cũ, bẩn v.v…nếu bố mẹ cháu ly hôn thì cháu muốn ở với mẹ vì mẹ hiền hơn bố, bố hay chửi, đánh cháu vô lý còn mẹ chỉ la mắng chúng cháu khi chúng cháu không ngoan, không nghe lời.

Bố hay đi làm ăn xa, thỉnh thoảng mới về nhà, mỗi lần về thì bố ở trong phòng riêng hoặc đi về nội chứ ít dành thời gian cho chúng cháu cũng như không nói chuyện với mẹ, bố mẹ đã không nói chuyện vui vẻ với nhau mấy năm nay.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 16/8/2024, cháu Nguyễn Bảo P trình bày: cháu là con bố H và mẹ A. Bố mẹ cháu hay cãi nhau, cháu không biết vì lý do gì. Có vài lần bố doạ đánh mẹ cháu, bố hay đánh chị Trâm A1 và hay chửi mắng chúng cháu. Lâu nay bố đi xa ít về nhà, mỗi lần về thì bố đi về nội hoặc ở trong phòng, rất ít nói chuyện với mẹ và chúng cháu. Nếu bố mẹ cháu không ở với nhau thì cháu muốn ở với mẹ vì mẹ thương chúng cháu hơn, bố hay hứa nhưng không thực hiện, bố hay chửi mắng chúng cháu nên cháu rất sợ bố.

Người làm chứng là hàng xóm của ông H và bà A trình bày: Cách đây vài năm, bà A có tâm sự với bà về việc hai vợ chồng ông bà xảy ra cãi vã, bất đồng quan điểm, bà A muốn làm thủ lục ly hôn với ông H đã lâu, tuy nhiên vì thương các con nên bà đã cố gắng bỏ qua. Gần đây bà mới biết bà A làm thủ tục ly hôn với ông H vì ông H đi làm ăn xa, không có mặt ở nhà, bà cũng rất ít gặp ông H. Bà thường xuyên qua lại với bà A và được biết hiện tại ông H và bà A không sống chung với nhau nữa.

Qua xác minh tại Hội phụ nữ thôn C, xã H cho thấy: Bà Hồ Thị Mỹ A chung sống với ông Nguyễn Tấn Song H tại địa phương. Thời gian đầu tương đối hạnh phúc, tuy nhiên vào khoảng năm 2020 (thời điểm bà A và ông H cùng đầu tư bất động sản) thì xảy ra mâu thuẫn do nợ nần tiền đầu tư mua đất, thua lỗ dẫn đến việc cả hai bất đồng quan điểm sống, ông H đổ hết mọi lỗi lầm cho bà A.

Khoảng năm 2023, có nghe mọi người trong thôn nói chuyện bà A và ông H xô sát, Hội phụ nữ có qua nhà hỏi chuyện thì bà A kể sự việc ông H chửi bới, xúc phạm bà và bạo hành cháu A1 tại vùng mặt và tai, có dấu vết tại vùng mặt. Hiện nay, bà Hồ Thị Mỹ A và ông Nguyễn Tấn S H không còn chung sống với nhau nữa.

Qua xác minh tại Công an xã H ngày 08/8/2024 thể hiện: Hiện nay ông H không có mặt tại địa phương, không rõ đi đâu, làm gì.

Ngày 26/6/2024, ông Nguyễn Tấn Song H đã trực tiếp nhận được Thông

báo thụ lý và Giấy triệu tập của Toà án để làm việc và được niêm yết các văn bản trên vào ngày 17/7/2024, tuy nhiên ông H vắng mặt và không có ý kiến gì đối với yêu cầu của bà Hồ Thị Mỹ A. Nguyên đơn Hồ Thị Mỹ A có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt, xét xử vắng mặt.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị đơn ông Nguyễn Tấn Song H vắng mặt tại phiên tòa, dù đã được triệu tập hợp lệ lần hai.

- Nguyên đơn bà Hồ Thị Mỹ A vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Đối với đương sự: Nguyên đơn, bị đơn đã được đảm bảo đầy đủ các quyền và lợi ích hợp pháp theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273, Điều 278 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 51; Điều 56, Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Hồ Thị Mỹ A, tuyên bà Hồ Thị Mỹ A được ly hôn với ông Nguyễn Tấn Song H.

Về con chung: Đề nghị giao cháu Nguyễn Trâm A1, sinh ngày 17/12/2013, cháu Nguyễn Bảo P, sinh ngày 19/3/2015 và cháu Nguyễn Tấn Phúc H1, sinh ngày 01/5/2019 cho bà Hồ Thị Mỹ A trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Đình chỉ yêu cầu cấp dưỡng nuôi con của bà Hồ Thị Mỹ A.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu nên không đặt ra để giải quyết.

Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ pháp luật: Nguyên đơn và bị đơn đều cư trú thuộc xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết "ly hôn, tranh chấp về nuôi con, cấp dưỡng nuôi con" nên yêu cầu của nguyên đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Krông Bông theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Căn cứ vào lời trình bày của các đương sự và các tài liệu đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định:

[2.1] Bà Hồ Thị Mỹ A và và ông Nguyễn Tấn Song H chung sống với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk vào năm 2013 là đúng sự thật, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Xét thấy lời khai của bà Hồ Thị Mỹ A là hoàn toàn phù hợp với lời trình bày của những người làm chứng, phù hợp lời trình bày của các con chung của ông H và bà A cũng như nội dung xác minh tại chính quyền địa phương, cho thấy:

Ông H và bà A xảy ra mâu thuẫn liên quan đến việc đầu tư bất động sản bị thua lỗ. Ông H thường xuyên đi làm ăn xa, mỗi khi về nhà thì ít quan tâm, ít trò chuyện và có hành vi chửi mắng bà A và các con. Vào tháng 10/2023, bà A và ông H đã từng làm đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn tuy nhiên do ông bà rút đơn nên Toà án nhân dân huyện Krông Bông đã đình chỉ giải quyết tại Quyết định đình chỉ xét đơn yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình số 47/2023/QĐST-VHNGĐ ngày 13/11/2023. Do đó, có căn cứ cho thấy giữa ông H và bà A hiện đang có mâu thuẫn, cuộc sống chung không có hạnh phúc là đúng sự thật.

Ông H đã được Toà án thông báo về nội dung vụ án cũng như các văn bản do Tòa án tống đạt nhưng ông H cố tình trốn tránh, không lên làm việc, không thể hiện thiện chí mong muốn hòa giải, quay về đoàn tụ và cũng không có ý kiến gì

đối với yêu cầu của bà A.

Xét thấy bản thân bà A đã không còn tình cảm với ông H, từ những căn cứ nêu trên cho thấy nền tảng của gia đình là sự gắn bó về mặt tình cảm, sự yêu thương và tôn trọng nhau không còn nên cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Hồ Thị Mỹ A, là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân gia đình.

[2.2] Về con chung: Ông bà có 03 con chung là cháu Nguyễn Trâm A1, sinh ngày 17/12/2013, cháu Nguyễn Bảo P, sinh ngày 19/3/2015 và cháu Nguyễn Tấn Phúc H1, sinh ngày 01/5/2019.

Ông H thường xuyên vắng nhà, ít quan tâm đến các con và thường xuyên la mắng các cháu khiến các cháu có tâm lý sợ hãi. Mặt khác, ông không có ý kiến gì đối với yêu cầu của bà A về việc bà yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cả 03 con chung, do đó cần chấp nhận yêu cầu của bà A, giao cháu Nguyễn Trâm A1, cháu Nguyễn Bảo P và cháu Nguyễn Tấn Phúc H1 cho bà A trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi theo quy định của pháp luật.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con: bà Hồ Thị Mỹ A có đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với việc yêu cầu ông H phải cấp dưỡng nuôi con là hoàn toàn tự nguyện nên cần chấp nhận.

[2.4] Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[2.5] Về án phí: Nguyên đơn Hồ Thị Mỹ A phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 51; Điều 56, Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình

Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Hồ Thị Mỹ A.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Hồ Thị Mỹ A được ly hôn với ông Nguyễn Tấn Song H.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Trâm A1, sinh ngày 17/12/2013, cháu Nguyễn Bảo P, sinh ngày 19/3/2015 và cháu Nguyễn Tấn Phúc H1, sinh ngày 01/5/2019 cho bà Hồ Thị Mỹ A trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Bên trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở bên không trực tiếp nuôi con thực hiện các quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

3. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Hồ Thị Mỹ A đối với yêu cầu buộc ông Nguyễn Tấn Song H phải cấp dưỡng nuôi con.

4. Về án phí: Nguyên đơn Hồ Thị Mỹ A phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số AA/2023/0007094 ngày 08/5/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk

5. Đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa

Nguyễn Thị Tâm

Nơi nhận:
-TANDTC;
-TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện K;
-Các ĐS;
-THADS huyện K;
- UBND xã H, huyện K;
-Lưu Hồ sơ.